

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 03/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Lầu

Bà Nguyễn Thị Huế

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trung Đức - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Bé Sư Chuông - Kiểm sát viên.

Ngày 03/01/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Kê Văn S**, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm BPh, xã KX, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kê Văn Đ, sinh năm 1973 và bà Lý Thị P, sinh năm 1971; Vợ: Lý Thị Y, sinh năm 1993; Con: 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 03 (Ngày 19/4/2022 bị Công an huyện Bảo Lạc xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 101/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 01/6/2022 bị Ủy ban nhân dân xã Thượng Hà, huyện Bảo Lạc xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 398/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 06/6/2022 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 59/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản);

Nhân thân: Ngày 10/3/2020 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an huyện Bảo Lạc xử phạt vi phạm hành chính; Ngày 18/10/2021 bị Công an huyện Bảo Lạc xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 104/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 28/10/2022 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đoàn Thị Tâm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Ông Nông Văn L, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Đang chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến, Bộ Công an).

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Nông Thị V, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Xóm NT, xã CB, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Lương Văn P, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Xóm BP, xã KX, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

- Ông Lục Văn S, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Xóm BP, xã KX, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người làm chứng:* Bà Vàng Thị M, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 27/10/2022, Kê Văn S, sinh năm 1995 gặp Lương Văn P, sinh năm 1989, cùng trú tại xóm BP, KX, BL, tỉnh Cao Bằng tại quán bi-a Thanh Săn thuộc Tổ dân phố B, thị trấn BL, BL, Cao Bằng. Tại đây, S và P cùng rủ nhau đi bóc trộm vỏ quế của Nông Văn L, sinh năm 1985, trú tại xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng để mang đi bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Do S và P biết L đang đi chấp hành án phạt tù, không có ai trông coi đồi quế. Sau khi bàn bạc, thống nhất Kê Văn S chuẩn bị hai con dao dạng lưỡi liềm rồi ngồi sau xe máy nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 16R1-0505 do Lương Văn P điều khiển để đi đến đồi quế của Nông Văn L. Trên đường đi, P có mua một bao tải màu cam mục đích dùng để đựng vỏ quế tại một cửa hàng tạp hóa đầu cầu treo thuộc Tổ dân phố B, thị trấn BL. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đến một đường mòn gần khe suối cách đồi quế nhà L khoảng 300 mét, S và P để xe máy lại rồi cả hai mang theo dao và bao tải đi bộ lên đồi quế. Khi đến nơi, S và P chia nhau ra mỗi người một góc để bóc vỏ quế. Hai người bóc được khoảng 30 phút thì có bà Vàng Thị M, sinh năm 1972, trú tại xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh Cao Bằng đang đi xem nước ruộng gần đó nhìn thấy, bà M đã đến gặp và hỏi P "tại sao lại bóc vỏ quế nhà L", thì P nói là em họ của L, đến để bóc vỏ quế giúp. Sau đó, bà M về nhà và gọi điện cho bà Nông Thị V, sinh năm 1980, trú tại xóm NT, xã CB, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (là chị gái ruột của Nông Văn L) báo về việc có người

lạ đang bóc trộm vỏ quế. Còn S và P, sau khi bà M đi, lo sợ bà M sẽ báo cho người nhà của L hoặc Công an nên cả hai nhanh chóng cho vỏ quế bóc được vào bao tải rồi cùng nhau vác xuống chỗ để xe. Sau đó P điều khiển xe máy chở S và để bao tải chứa vỏ quế đằng trước giá đỡ hàng đi xuống thị trấn BL để tiêu thụ. Tuy nhiên, đến đoạn đường ngã ba chỗ rẽ vào đồi quế nhà L thì bị vợ chồng bà Nông Thị V chặn đường, bắt quả tang. Kê Văn S mang theo một con dao bỏ chạy vào rừng, còn P thì bị bắt giữ cùng vật chứng và đưa về trụ sở Công an xã Thượng Hà làm việc. Tại đây, P đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình. Đến ngày 28/10/2022, Công an xã Thượng Hà phát hiện và giữ được Kê Văn S. Tại Cơ quan điều tra, S cũng thừa nhận hành vi trộm cắp của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã tiến hành cân xác định khối lượng vỏ quế là vật chứng vụ án, kết quả xác định khối lượng vỏ quế mà P và S đã trộm là 25,5kg. Ngày 31/10/2022, Cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với số vỏ quế trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc kết luận, trị giá số vỏ quế tại thời điểm bị mất trộm là 612.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, Kê Văn S đã có 02 tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản:

- Ngày 18/5/2022 có hành vi trộm cắp tài sản, bị Ủy ban nhân dân xã Thượng Hà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.500.000 đồng, theo Quyết định số 398/QĐ-XPHC ngày 01/6/2022.

- Ngày 26/5/2022 có hành vi trộm cắp tài sản, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Bảo Lạc xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.500.000 đồng, theo Quyết định số 59/QĐ-XPHC ngày 06/6/2022.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kê Văn S khai nhận: S là người sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy. Do biết Nông Văn L đang đi chấp hành án nên nảy sinh ý định đến vườn cây của L tại xóm ND, xã TH để bóc trộm vỏ quế. Khoảng 14 giờ ngày 27/10/2022, gặp và rủ Lương Văn P cùng đi trộm vỏ quế của L với mục đích đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau đó S và P mang dao và bao tải đi xe máy của P đến vườn quế nhà L để trộm vỏ quế. Khi đang trộm vỏ quế thì S thấy có một người phụ nữ đến nói chuyện với P một lúc rồi bỏ đi. Sau đó S và P cùng cho vỏ quế vừa trộm được vào bao tải mang xuống thị trấn BL để tiêu thụ thì bị bà Nông Thị V bắt quả tang, S chạy vào rừng và vứt con dao dùng để trộm vỏ quế ở trong rừng (Không nhớ vị trí vứt dao). Đến ngày 28/10/2022 thì S bị Cơ quan Công an bắt và đưa về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lương Văn P trình bày: Phong biết S do cùng là người sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy. Chiều ngày 27/10/2022, P gặp và được S rủ đi trộm vỏ quế. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày. P cùng S chuẩn bị dao và bao tải rồi đi xe máy đến khu vực xóm ND, xã TH để trộm vỏ quế. Khi đang bóc trộm vỏ quế thì P gặp Vàng Thị M đang đi làm rẫy hỏi P sao lại lấy vỏ quế nhà L, P trả lời P là em họ

của L đến lấy giúp, sau đó M bỏ đi. Sợ M báo cho người nhà L hoặc công an nên P cùng S cho vỏ quế vào bao tải rồi đi về thị trấn BL để bán. Trên đường đi thì bị vợ chồng bà Nông Thị V chặn lại bắt quả tang. S bỏ chạy vào rừng còn P bị đưa về trụ sở Công an xã Thượng Hà. Mục đích P trộm vỏ quế để đem bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. P yêu cầu nhận lại số tiền 300.000 đồng bị tạm giữ là tiền cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của phía bị hại, P nhất trí cùng Kê Văn S có trách nhiệm bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện của bị hại bà Nông Thị V trình bày: Khoảng 17 giờ ngày 27/10/2022 bà nhận được điện thoại của ông Vừ A C (chồng bà Vàng Thị M) báo tin có người đang bóc trộm vỏ quế của gia đình em trai là Nông Văn L (đang đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang), ngay sau đó bà cùng chồng đến khu vực đồi quế thì bắt gặp Kê Văn S và Lương Văn P đang điều khiển xe máy chở bao tải chứa vỏ quế. Do em bà hiện đang đi chấp hành án và có ủy quyền cho bà tham gia giải quyết vụ việc bà yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình Nông Văn L số vỏ quế đã bóc trộm theo kết luận định giá tài sản và số cây quế sau khi bị cạo vỏ bị chết với số tiền 200.000 đồng/ 01 cây, tổng số cây theo biên bản xác định hiện trường của cơ quan cảnh sát điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Lục Văn S trình bày: Ông là bố vợ của Lương Văn P. Xe máy nhãn hiệu Yamaha màu đỏ - đen, biển kiểm soát 16R1-0505 là tài sản của ông. Xe này đã được bán qua nhiều người. Đến năm 2017 ông mua lại xe với người cũng xóm với số tiền 13.000.000 đồng. Ông không biết P sử dụng xe với mục đích trộm cắp tài sản. Nay ông yêu cầu nhận lại xe máy đang bị tạm giữ và không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra bà Vàng Thị M trình bày: Chiều ngày 27/10/2022 bà đi xem nước ruộng của gia đình nằm cạnh đồi quế của Nông Văn L thì gặp P đang bóc vỏ quế nhà L. Khi bà hỏi thì P bảo là em của L đến bóc quế giúp nhưng bà nhìn P rất lạ nên bà về nhà và bảo chồng bà gọi điện cho Nông Thị V để báo về việc có người đang lấy vỏ quế. Sau đó vợ chồng bà V bắt quả tang Phong lấy trộm vỏ quế và đưa lên trụ sở Công an.

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKSBL ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Kê Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Kê Văn S theo như bản Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Kê Văn S với khung hình phạt từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; 587 và 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải có trách

nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại đối với số vỏ quế bóc trộm theo kết luận định giá tài sản là 612.000 đồng và ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo, đại diện của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về số cây quế bị chết sau khi bị bóc trộm vỏ với số lượng 102 cây.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lục Văn S 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 16R1-0505, số máy 5C64-175152, số khung RLCS5C640:9Y175151, xe cũ đã qua sử dụng;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao tải màu cam chứa vỏ quế. Bên ngoài có dán giấy ghi "Vật chứng thu giữ qua bắt quả tang Lương Văn P, SN 1989, trú tại BP, KX, BL, Cao Bằng, ngày 27/10/2022"; 01(một) con dao lưỡi liềm bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng, có chiều dài phần lưỡi dao là 17cm.

+ Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Văn P số tiền 300.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Đoàn Thị Tâm - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày quan điểm bào chữa:

Với những chứng cứ có trong hồ sơ, quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Kê Văn S. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát về trách nhiệm liên đới bồi thường của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về số thiệt hại vỏ quế bóc trộm là 612.000 đồng; đối với yêu cầu bồi thường về thiệt hại số cây quế bị chết sau khi bị bóc vỏ với số tiền 200.000 đồng/ 01 cây là hơi cao, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc mức bồi thường theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong công tác xét xử số 206/TANDTC-PC, ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân tối cao. Tại mục 6, Phần II giải đáp như sau "Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thuộc Chương quy định chung, do đó khi bị cáo thuộc một trong các trường hợp này thì cũng được miễn án phí hình sự". Đề nghị Hội đồng xét xử xét miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm đối

với bị cáo Kê Văn S.

Bị cáo Kê Văn S không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Kê Văn S thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/10/2022 tại xóm ND, xã TH, huyện BL bị cáo Kê Văn S cùng Lương Văn P đã có hành vi bóc trộm vỏ quế của gia đình Nông Văn L. Số vỏ quế có khối lượng 25,5kg có trị giá là 612.000 đồng.

Kê Văn S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản cụ thể: Ngày 18/5/2022 có hành vi trộm cắp tài sản, bị Ủy ban nhân dân xã Thượng Hà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.500.000 đồng, theo Quyết định số 398/QĐ-XPHC ngày 01/6/2022; Ngày 26/5/2022 có hành vi trộm cắp tài sản, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Bảo Lạc xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.500.000 đồng, theo Quyết định số 59/QĐ-XPHC ngày 06/6/2022.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;”

Như vậy hành vi của bị cáo Kê Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Kê Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Lương Văn P là người cùng với Kê Văn S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, Phong chưa có tiền án, tiền sự do đó, Công an huyện Bảo Lạc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Kê Văn S và Lương Văn P, Công an huyện Bảo Lạc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S và P bằng hình thức phạt tiền, mỗi đối tượng 1.500.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Kê Văn S và Lương Văn P theo lời khai của Sơn và P. Do không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt, trách nhiệm bồi thường, xử lý vật chứng đề nghị áp dụng đối với bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với quan điểm và đề nghị của của Người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường, án phí đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Kê Văn S sinh ra và lớn lên tại xã KX, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đi học đến lớp 7 thì bỏ học, bị cáo còn trẻ, có sức khỏe, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà sớm sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy. Bị cáo đủ khả năng nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền mua ma túy bị cáo vẫn bất chấp thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện, làm phức tạp thêm tình hình tội phạm ở địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu bị cáo Kê Văn S, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Văn P phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá của hội đồng định giá là 612.000 đồng. Ngoài ra đại diện của bị hại yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải bồi thường thiệt hại về số cây quế bị chết sau khi đã bóc vỏ theo biên bản xác định hiện trường của cơ quan điều tra với số tiền 200.000 đồng/ 01 cây. Đối với yêu cầu của bị hại, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thừa nhận là 102 cây (trong đó: bị cáo Kê Văn S 76 cây; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 26 cây) và nhất trí liên đới bồi thường. Tuy nhiên, phía bị hại đưa ra yêu cầu là 200.000 đồng/ 01 cây, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cho rằng như vậy là quá cao đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của bị hại là có căn cứ được bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thừa nhận và nhất trí bồi thường. Hội đồng xét xử căn cứ Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND, ngày 15/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng Quyết định ban hành Bảng giá bồi thường cây cối, hoa màu và thủy sản khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tại Mục II cây trồng, tiểu mục 71 Cây quế "Trồng từ 06 đến 08 tuổi 140.000 đồng/ 01 cây" làm căn cứ buộc bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại. Cụ thể các khoản như sau: Đối với trị giá tài sản trộm cắp theo kết luận định giá tài sản là 612.000 đồng, bị cáo Kê Văn S phải bồi thường là 306.000 đồng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Văn P phải bồi thường là 306.000 đồng. Đối với 102 cây quế bị chết, bị cáo Kê Văn S phải bồi thường là 76 cây x 140.000 đồng /01 cây = 10.640.000 đồng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Văn P phải bồi thường là 26 cây x 140.000 đồng /01 cây = 3.640.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 16R1-0505, số máy 5C64-175152, số khung RLCS5C640:9Y175151, xe cũ đã qua sử dụng, là tài sản của ông Lục Văn S cho Lương Văn P sử dụng, xét cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lục Văn S.

Đối với 01 bao tải màu cam chứa vỏ quế. Bên ngoài có dán giấy ghi "Vật chứng thu giữ qua bắt quả tang Lương Văn Phong, SN 1989, trú tại Bản Phồng, Khánh Xuân, Bảo Lạc, Cao Bằng, ngày 27/10/2022" xét tịch thu tiêu hủy vì quá trình thu giữ, bảo quản đã bị mốc hỏng.

Đối với 01(một) con dao lưỡi liềm bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng, có chiều dài phần lưỡi dao là 17cm là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Lương Văn P không liên quan đến hành vi trộm cắp nên xét cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Văn P.

[8] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Kê Văn S.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Văn P phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Kê Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Kê Văn S 09 (Chín) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt 28/10/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; 585; 587 và 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Kê Văn S và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lương Văn P phải liên đới bồi thường cho bị hại Nông Văn L một khoản tiền là 14.892.000 đồng; Trong đó Kê Văn S phải bồi thường là 10.946.000 đồng; Lương Văn P phải bồi thường là 3.946.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với từng khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh do chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 257 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lục Văn 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 16R1-0505, số máy 5C64-175152, số khung RLCS5C640:9Y175151, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Văn P số tiền 300.000 đồng, tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án cho Lương

Văn P.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu cam chứa vỏ quế. Bên ngoài có dán giấy ghi "Vật chứng thu giữ qua bắt quả tang Lương Văn P, SN 1989, trú tại BP, KX, BL, Cao Bằng, ngày 27/10/2022"; 01(một) con dao lưỡi liềm bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng, có chiều dài phần lưỡi dao là 17cm.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 12 ngày 01 tháng 12 năm 2022.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Kê Văn S được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Văn P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Khánh Xuân;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doanh Thị Mây